

KNOWLEDGE AND ATTITUDES OF NURSES AT BAC THANG LONG HOSPITAL ON FALL PREVENTION FOR INPATIENTS AND STUDYING SOME RELATED FACTORS

Ta Quang Thanh^{1*}, Le Manh Cuong²

¹Bac Thang Long Hospital - Group 1, Cao Lo Street, Dong Anh Dist, Hanoi City, Vietnam

²Vietnam University of Traditional Medicine - 2 Tran Phu, Ha Dong Ward, Hanoi City, Vietnam

Received: 15/07/2025

Revised: 15/08/2025; Accepted: 05/12/2025

ABSTRACT

Objective: To assess the knowledge and attitudes of nurses at Bac Thang Long Hospital on fall prevention for inpatients in 2024 and investigating some related factors.

Subjects and Methods: A cross-sectional descriptive study on 164 nurses working for over 1 year in clinical departments at Bac Thang Long Hospital from February 2024 to November 2024. Using a questionnaire to assess nurses' knowledge and attitudes about preventing falls for patients.

Results: The majority of subjects had knowledge about fall management, with the highest level of 81.7%, followed by fall prevention (79.3%), fall risk factors (70.8%), and fall risk assessment (28.7%). Of these, the level of good knowledge on fall management was the highest (27.4%), followed by fall risk factors (17.1%), fall prevention (6.7%), and fall risk assessment (0.6%). 69.5% of nurses had poor knowledge about fall risk assessment. 72% of nurses had positive attitudes on fall prevention for patients. Education level and specialty of nurses were related to the level of knowledge on fall prevention for patients of nurses.

Conclusion: The knowledge and attitude on fall prevention for patients of nurses at Bac Thang Long Hospital is limited. The level of knowledge of nurses is related to education level and specialty.

Keywords: Fall prevention for patients, knowledge, attitude, nurse.

*Corresponding author

Email: taquangthanhdr@gmail.com Phone: (+84) 904337837 DOI: 10.52163/yhc.v66i6.3993

KHẢO SÁT KIẾN THỨC, THÁI ĐỘ CỦA ĐIỀU DƯỠNG BỆNH VIỆN BẮC THĂNG LONG TRONG PHÒNG NGỪA TẾ NGÃ CHO BỆNH NHÂN NỘI TRÚ VÀ TÌM HIỂU MỘT SỐ YẾU TỐ LIÊN QUAN

Ta Quang Thành^{1*}, Lê Mạnh Cường²

¹Bệnh viện Bắc Thăng Long - Tổ 1, Đường Cao Lỗ, H. Đông Anh, Tp. Hà Nội, Việt Nam

²Học viện Y Dược học Cổ truyền Việt Nam - 2 Trần Phú, P. Hà Đông, Tp. Hà Nội, Việt Nam

Ngày nhận: 15/07/2025

Ngày sửa: 15/08/2025; Ngày đăng: 05/12/2025

TÓM TẮT

Mục tiêu: Đánh giá kiến thức, thái độ của điều dưỡng Bệnh viện Bắc Thăng Long trong phòng ngừa té ngã cho bệnh nhân nội trú năm 2024 và tìm hiểu một số yếu tố liên quan.

Đối tượng và phương pháp nghiên cứu: Nghiên cứu mô tả cắt ngang trên 164 điều dưỡng đang công tác trên 1 năm tại các khoa lâm sàng Bệnh viện Bắc Thăng Long từ tháng 2/2024 đến 11/2024. Sử dụng bộ câu hỏi đánh giá kiến thức và thái độ của điều dưỡng về phòng ngừa té ngã cho người bệnh.

Kết quả: Phần lớn đối tượng có kiến thức về quản lý té ngã, với mức đạt cao nhất là 81,7%, tiếp theo là dự phòng té ngã (79,3%), yếu tố nguy cơ té ngã (70,8%), và đánh giá nguy cơ té ngã (28,7%). Trong đó, mức độ kiến thức tốt về quản lý té ngã cao nhất (27,4%), tiếp theo là yếu tố nguy cơ té ngã (17,1%), dự phòng té ngã (6,7%), và đánh giá nguy cơ té ngã (0,6%). Có 69,5% điều dưỡng có mức độ kiến thức kém về đánh giá nguy cơ té ngã. Có 72% điều dưỡng có thái độ tích cực về phòng ngừa té ngã cho người bệnh. Trình độ học vấn và khối chăm sóc có liên quan tới mức độ kiến thức về dự phòng té ngã cho người bệnh của điều dưỡng.

Kết luận: Mức độ kiến thức và thái độ về phòng ngừa té ngã cho người bệnh của điều dưỡng bệnh viện Bắc Thăng Long còn hạn chế. Kiến thức có liên quan đến trình độ chuyên môn và khối chăm sóc.

Từ khóa: Phòng ngừa té ngã, kiến thức, thái độ, điều dưỡng.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Theo Tổ chức y tế thế giới, té ngã là một vấn đề sức khỏe cộng đồng toàn cầu nghiêm trọng, đứng thứ hai trong số các nguyên nhân gây tử vong do thương tích không chủ ý trên toàn thế giới [1]. Hàng năm, ước tính có 684.000 người tử vong do té ngã trên toàn cầu, với hơn 80% số ca tử vong này xảy ra ở các nước có thu nhập thấp và trung bình. Té ngã cũng gây ra hàng triệu ca chấn thương không tử vong cần được chăm sóc y tế mỗi năm [1].

Tại Việt Nam, theo một thống kê tại Bệnh viện Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh năm 2017, té ngã chiếm 92,31% trong các sự cố Y khoa thường có trong bệnh viện [2]. Chấn thương xảy ra trong khoảng 30% trường hợp té ngã tại bệnh viện. Có thể có những chấn thương nhẹ như vết rách, bầm tím, bong gân và căng thẳng cũng như các chấn thương

nghiêm trọng hơn như chấn thương đầu, gãy xương và tử vong. Ngoài hậu quả thể chất, té ngã còn gây ra những hậu quả về tâm lý, xã hội và tăng chi phí điều trị cho người bệnh. Các chiến lược phòng ngừa té ngã trong bệnh viện bao gồm giáo dục bệnh nhân, giáo dục bác sĩ, điều dưỡng, thích ứng với môi trường, sử dụng các thiết bị hỗ trợ, bài tập trị liệu, sử dụng thuốc, dinh dưỡng tối ưu, quản lý các chính sách, hệ thống và lãnh đạo nâng cao nhận thức về nguy cơ té ngã. Trong đó, đội ngũ điều dưỡng có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc giảm thiểu sự cố té ngã của bệnh nhân trong bệnh viện [2]. Do vậy, việc nâng cao kiến thức, thái độ của điều dưỡng trong phòng ngừa té ngã (PNTN) cho bệnh nhân trong bệnh viện là rất quan trọng.

Tại Việt Nam còn ít nghiên cứu về kiến thức, thái độ

*Tác giả liên hệ

Email: taquangthanhdr@gmail.com Điện thoại: (+84) 904337837 DOI: 10.52163/yhc.v66i6.3993

của điều dưỡng trong phòng ngừa té ngã cho bệnh nhân trong bệnh viện. Xuất phát từ thực tế trên, chúng tôi tiến hành nghiên cứu nhằm mục tiêu: Đánh giá kiến thức, thái độ của điều dưỡng Bệnh viện Bắc Thăng Long trong phòng ngừa té ngã cho bệnh nhân nội trú năm 2024 và tìm hiểu một số yếu tố liên quan.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng nghiên cứu

Điều dưỡng công tác tại các khoa lâm sàng Bệnh viện Bắc Thăng Long.

- Tiêu chuẩn lựa chọn:

- + Đang trực tiếp chăm sóc người bệnh.
- + Có thời gian làm việc từ 1 năm trở lên.
- + Đồng ý tham gia nghiên cứu.

- Tiêu chuẩn loại trừ:

- + Không có mặt tại bệnh viện trong thời gian thu thập số liệu (từ 2/2024 đến 11/2024).
- + Không đồng ý tham gia nghiên cứu.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

- Thiết kế nghiên cứu: Nghiên cứu mô tả cắt ngang.

- Cỡ mẫu và phương pháp chọn mẫu: Sử dụng phương pháp chọn mẫu toàn bộ. Toàn bộ điều dưỡng đang trực tiếp chăm sóc người bệnh, có thời gian làm việc tại Bệnh viện Bắc Thăng Long từ 1 năm trở lên. Tại thời điểm tiến hành nghiên cứu, Bệnh viện Bắc Thăng Long có tổng số 203 điều dưỡng, trong đó có 172 điều dưỡng thỏa tiêu chí chọn vào, trong đó có 8 điều dưỡng đi học, nghỉ thai sản, cỡ mẫu cuối cùng trong nghiên cứu này là 164.

- Thời gian nghiên cứu: Từ 2/2024 đến 11/2024.

- Địa điểm nghiên cứu: Bệnh viện Bắc Thăng Long.

2.3. Chỉ số nghiên cứu, phương pháp thu thập thông tin

- Thông tin nhân khẩu học: nhóm tuổi, giới tính, trình độ học vấn, thâm niên công tác, số NB chăm sóc/ngày, khối chăm sóc, đào tạo về phòng ngừa té ngã. Thông tin về nhân khẩu học của điều dưỡng được thu thập bằng bộ câu hỏi điều tra.

- Kiến thức về phòng ngừa té ngã: kiến thức của điều dưỡng được phân thành 4 mức độ và 2 phân loại. Kiến thức về phòng ngừa té ngã của điều dưỡng được điều tra bằng bộ câu hỏi, gồm 24 câu hỏi chia làm 4 phần chính gồm: kiến thức về yếu tố nguy cơ té ngã (6 câu), đánh giá nguy cơ té ngã (5 câu), dự phòng té ngã (7 câu), quản lý té ngã (6 câu) được xây dựng dựa trên bộ câu hỏi của Dykes P.C. và cộng sự [3]. Với

mỗi câu hỏi về kiến thức, trả lời đúng được 1 điểm, sai 0 điểm. Tham khảo một số nghiên cứu trước [6], [7], [8] kiến thức của điều dưỡng được phân thành các nhóm với các mức độ như sau:

Bảng 1. Tiêu chí phân loại kiến thức đối tượng nghiên cứu

Khoảng điểm	Mức độ	Phân loại
< 30% tổng số điểm	Chưa có kiến thức	Chưa đạt
30% - < 55% tổng số điểm	Kiến thức kém	
55% - < 80% tổng số điểm	Kiến thức trung bình	Đạt
80%-100% tổng số điểm	Kiến thức tốt	

- Thái độ về phòng ngừa té ngã:

Thái độ của điều dưỡng về phòng ngừa té ngã được đo lường bằng bộ công cụ phát triển bởi Kim Sa In và cộng sự với độ tin cậy là 0,75 [4]. Bộ công cụ gồm 13 câu hỏi và các câu hỏi được đánh giá bằng thang Likert 5 mức độ bao gồm:

- + 1 - Rất không đồng ý,
- + 2 - Không đồng ý,
- + 3 - Không chắc chắn,
- + 4 - Đồng ý,
- + 5 - Rất đồng ý.

Câu hỏi số 1, 3, 4, 5, 6, 7, 10, 13 với câu trả lời rất đồng ý và đồng ý được coi như đồng ý, còn với câu trả lời không ý kiến, không đồng ý, rất không đồng ý được coi như không đồng ý. Riêng câu 2, 8, 9, 11 và 12 được xử lý dưới dạng câu hỏi ngược lại và chuyển điểm ngược lại. Điểm tối đa về thái độ cho từng nội dung là 5 điểm.

Với từng nội dung, điều dưỡng được đánh giá có thái độ “tích cực” khi đạt 4 điểm, 5 điểm, được đánh giá có thái độ “chưa tích cực” khi đạt 1 điểm, 2 điểm, 3 điểm. Tổng điểm tối đa thái độ là 65 điểm. Điều dưỡng có thái độ tích cực về phòng ngừa té ngã cho người bệnh nếu đạt $\geq 52/65$ điểm (trên 80% số điểm) [5].

- Công cụ nghiên cứu: Bộ câu hỏi sau khi chuyển ngữ từ tiếng Anh sang tiếng Việt được tính giá trị nội dung của bộ câu hỏi được đánh giá bởi 5 chuyên gia, kết quả hệ số I-CVI = 1. Độ tin cậy của bộ câu hỏi được kiểm tra bằng nghiên cứu thử nghiệm với 30 điều dưỡng. Hệ số tin cậy của bộ câu hỏi kiến thức và thái độ trong nghiên cứu này đều lớn hơn 0,8 (đủ điều kiện sử dụng).

2.3. Xử lý số liệu: Số liệu được nhập vào phần mềm

Excel 2023 và phân tích bằng phần mềm SPSS 26.0.

2.4. Đạo đức nghiên cứu

Đề cương nghiên cứu đã được hội đồng khoa học bệnh viện Bắc Thăng Long thông qua. Các số liệu, thông tin thu thập được chỉ phục vụ cho mục đích nghiên cứu, không phục vụ cho mục đích nào khác.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

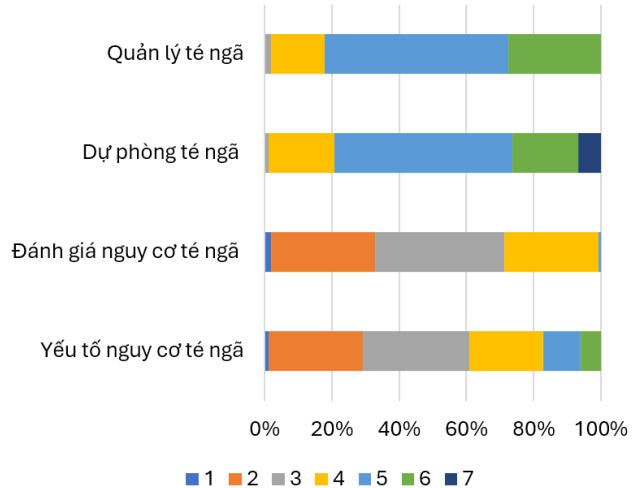
Qua nghiên cứu trên 164 điều dưỡng công tác tại các khoa lâm sàng Bệnh viện Bắc Thăng Long, chúng tôi thu được kết quả như sau:

Bảng 2. Một số đặc điểm của đối tượng nghiên cứu

Đặc điểm		Số lượng	%
Tuổi	<30 tuổi	15	9,1
	31- 45 tuổi	125	76,2
	>45 tuổi	24	14,6
Giới tính	Nam	16	9,8
	Nữ	148	90,2
Trình độ học vấn	Cao đẳng	130	79,3
	Đại học, sau đại học	34	20,7
Thâm niên công tác	< 10 năm	25	15,2
	10-20 năm	118	72,0
	≥ 20 năm	21	12,8
Số NB chăm sóc/ngày	≤ 10 người	73	44,5
	> 10 người	91	55,5
Khối chăm sóc	Nội khoa	59	36,0
	Ngoại khoa	66	40,2
	Hồi sức cấp cứu	39	23,8
Tình trạng tập huấn	Đã tham gia về PNTN	152	92,7
	Chưa tham gia PNTN	12	7,3
Nhu cầu tập huấn	Có nhu cầu tập huấn té ngã	158	96,3
	Không có nhu cầu	6	3,7

Nhận xét:

Tỷ lệ điều dưỡng có tuổi đời từ 31- 45 tuổi chiếm tỷ lệ cao nhất (76,2%). Phần lớn các điều dưỡng là nữ (90,2%) và có trình độ cao đẳng (79,3%). 72% các điều dưỡng có thâm niên công tác từ 10- 20 năm; 55,5% điều dưỡng chăm sóc trên 10 người bệnh/ngày. Điều dưỡng khối ngoại chiếm đa số (40,2%), sau đó đến khối nội (36,0%) và hồi sức cấp cứu (23,8%). Hầu hết các điều dưỡng có nhu cầu tham gia tập huấn về té ngã (96,3%). Có 92,7% điều dưỡng đã tham gia các lớp tập huấn về phòng ngừa té ngã.



Biểu đồ 1. Số câu về nội dung kiến thức được trả lời đúng

Nhận xét: Nội dung kiến thức về yếu tố nguy cơ té ngã, phần lớn các điều dưỡng đã trả lời đúng 3-6/6 câu, chiếm 70,8%. Có 67,1% điều dưỡng trả lời đúng 3-5/5 câu về đánh giá nguy cơ té ngã. Trong số 7 nội dung về dự phòng té ngã thì đa số điều dưỡng đánh giá đúng cùng lúc được 5-7 nội dung, chiếm 79,2%. Tỷ lệ điều dưỡng trả lời đúng cùng lúc 5-6/6 câu liên quan đến quản lý té ngã là 81,7%.

Bảng 3. Phân loại mức độ kiến thức về phòng ngừa té ngã của đối tượng nghiên cứu theo từng nhóm (n=164)

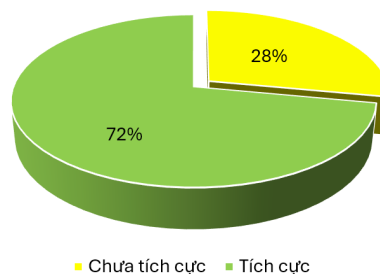
Phân loại mức độ kiến thức	Tỷ lệ % theo nhóm kiến thức			
	Yếu tố nguy cơ té ngã	Đánh giá nguy cơ té ngã	Dự phòng té ngã	Quản lý té ngã
Chưa đạt				
Chưa có	1,2	1,8	0,0	0,6
Kém	28	69,5	20,7	17,7
Đạt				
Trung bình	53,7	28,1	72,6	54,3
Tốt	17,1	0,6	6,7	27,4

Nhận xét: Phần lớn đối tượng có kiến thức về quản lý té ngã, với mức đạt cao nhất là 81,7%, tiếp theo là dự phòng té ngã (79,3%), yếu tố nguy cơ té ngã (70,8%), và đánh giá nguy cơ té ngã (28,7%). Trong đó, mức độ kiến thức tốt về quản lý té ngã cao nhất (27,4%), tiếp theo là yếu tố nguy cơ té ngã (17,1%), dự phòng té ngã (6,7%), và đánh giá nguy cơ té ngã (0,6%). Có tới 69,5% đối tượng có mức độ kiến thức kém về đánh giá nguy cơ té ngã.

Bảng 4. Thái độ của đối tượng nghiên cứu về phòng ngừa té ngã (n=164)

TT	Nội dung	Thái độ tích cực	
		Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Quan tâm đến việc xảy ra té ngã ở người bệnh nội trú	153	93,3
2	Nghĩ rằng bệnh nội trú bị té ngã là không thể tránh khỏi	128	78,0
3	Nghĩ rằng việc người bệnh ngã trong bệnh viện là trách nhiệm quan trọng của ĐD và đội chăm sóc	139	84,8
4	Nghĩ rằng phòng ngừa té ngã là một ưu tiên hàng đầu trong chăm sóc và điều trị	139	84,8
5	Quan tâm đến các hoạt động phòng ngừa té ngã	153	93,3
6	Nghĩ rằng tôi nên tích cực chăm sóc người bệnh một cách chủ động để phòng ngừa té ngã	139	84,8
7	Nghĩ rằng nguy cơ té ngã của người bệnh nên được đánh giá khi nhập viện	144	87,8
8	Nghĩ rằng giáo dục phòng ngừa té ngã được thực hiện ngay khi nhập viện là đủ	93	56,7
9	Nghĩ rằng té ngã xảy ra do tình trạng bệnh của người bệnh	85	51,8
10	Nghĩ rằng tôi lên phản ứng ứng kịp thời khi bệnh nhân yêu cầu giúp đỡ để di chuyển	83	50,6
11	Không nghĩ rằng có chấn thương thể chất nghiêm trọng nếu người bệnh té ngã	79	48,2
12	Nghĩ rằng môi trường bệnh viện là an toàn trong phòng ngừa té ngã	89	54,3
13	Cảm thấy tội lỗi nếu người bệnh của tôi đang chăm sóc bị té ngã	115	70,1

Nhận xét: Kết quả trên cho thấy thái độ tích cực của điều dưỡng trong nội dung quan tâm để việc xảy ra té ngã ở người bệnh nội trú và các hoạt động phòng ngừa té ngã chiếm 93,3%. Tỷ lệ điều dưỡng có thái độ chưa tích cực là việc nghĩ rằng có chấn thương thể chất nghiêm trọng nếu người bệnh té ngã chiếm 48,2%.



Biểu đồ 2. Thái độ chung của đối tượng nghiên cứu về phòng ngừa té ngã

Nhận xét: Có 72% điều dưỡng có thái độ tích cực về phòng ngừa té ngã cho người bệnh. Còn 28% điều dưỡng có thái độ chưa tích cực về phòng ngừa té ngã cho người bệnh.

Bảng 5. Các yếu tố liên quan đến kiến thức phòng ngừa té ngã của đối tượng nghiên cứu cho người bệnh

Yếu tố	Kiến thức đạt n (%)	Kiến thức chưa đạt n (%)	OR (KTC95%)	p
Giới tính				
Nam	12 (75,0%)	4 (25,0%)	0,6 (0,19- 2,06)	0,4
Nữ	97 (65,5%)	51 (34,5%)		
Trình độ học vấn				
Cao đẳng	81 (62,3%)	49 (37,7%)	2,8 (1,09- 7,30)	0,02
Đại học	28 (82,4%)	6 (17,6%)		
Nhóm tuổi				
< 30 tuổi	10 (66,7%)	5 (33,3%)	1	0,7
31- 45 tuổi	78 (62,4%)	47 (37,6%)	0,3 (0,26- 2,57)	
> 45 tuổi	21 (87,5%)	3 (12,5%)	3,5 (0,69- 17,6)	

Yếu tố	Kiến thức đạt n (%)	Kiến thức chưa đạt n (%)	OR (KTC95%)	p
Thâm niên công tác				
< 10 năm	15 (60,0%)	10 (40,0%)	0,55 (0,84- 1,08)	0,06
10-20 năm	76 (64,4%)	42 (35,6%)	0,3 (0,058- 1,07)	
≥ 20 năm	18 (85,7%)	3 (14,3%)	1	
Số NB chăm sóc/ ngày				
< 10 người	45 (61,6%)	28 (38,4%)	1,47 (0,76- 2,83)	0,24
≥ 10 người	64 (70,3%)	27 (29,7%)		
Khối chăm sóc				
HSTC-CC	31 (79,5%)	8 (20,5%)	0,243 (0,097- 0,61)	0,002
Ngoại	32 (48,5%)	34 (51,5%)	1	
Nội	46 (78,0%)	13 (22,0%)	0,91 (0,34- 2,47)	
Tập huấn về PNTN				
Đã tập huấn	102 (67,1%)	50 (32,9%)	1,45 (0,44- 4,82)	0,5
Chưa tập huấn	7 (58,3%)	5 (41,7%)		
Nhu cầu tập huấn về PNTN				
Có	103 (65,2%)	55 (34,8%)	1,53 (0,86- 1,71)	0,07
Không	6 (100%)	0 (0%)		

Nhận xét: Trình độ học vấn có liên quan tới mức độ kiến thức về dự phòng té ngã, điều dưỡng có trình độ đại học có tỷ lệ kiến thức về phòng ngừa té ngã mức độ đạt cao hơn so với điều dưỡng trình độ cao đẳng (OR: 2,8; KTC95%: 1,09- 7,30, p<0,05). Tỷ lệ điều dưỡng ở khối ngoại có mức độ kiến thức đạt về phòng ngừa té ngã cho người bệnh thấp hơn so với điều dưỡng ở khối nội và khối HSTC-CC (p<0,05).

Bảng 6. Các yếu tố liên quan đến thái độ về phòng ngừa té ngã của đối tượng nghiên cứu cho người bệnh

Yếu tố	Thái độ tích cực n (%)	Thái độ chưa tích cực n (%)	OR (KTC95%)	p
Giới tính				
Nam	15 (93,8%)	1 (6,2%)	0,15 (0,02- 1,19)	0,0729
Nữ	103 (69,6%)	45 (30,4%)		
Trình độ học vấn				
Cao đẳng	95 (73,1%)	35 (26,9%)	0,7 (0,34- 1,74)	0,53
Đại học	23 (67,6%)	11 (32,4%)		
Nhóm tuổi				
< 30 tuổi	10 (66,7%)	5 (33,3%)	1,18 (0,38- 3,71)	0,76
31- 45 tuổi	88 (70,4%)	37 (29,6%)	1	1
> 45 tuổi	20 (83,3%)	4 (16,7%)	2,5 (0,54- 11,4)	0,23
Thâm niên công tác				
< 10 năm	15 (60,0%)	10 (40,0%)	1	1
10-20 năm	86 (72,9%)	32 (27,1%)	1,79 (0,73- 4,39)	0,2
≥ 20 năm	17 (81,0%)	4 (19,0%)	2,83 (0,73- 10,9)	0,13
Số NB chăm sóc/ ngày				
< 10 người	54 (74,0%)	19 (26,0%)	0,8 (0,41- 1,66)	0,6
≥ 10 người	64 (70,3%)	27 (29,7%)		
Khối chăm sóc				
HSTC-CC	30 (76,9%)	9 (23,1%)	0,93 (0,36- 2,38)	0,89
Ngoại	50 (75,8%)	16 (24,2%)	0,54 (0,21- 1,35)	0,19
Nội	38 (64,4%)	21 (35,6%)	1	1

Yếu tố	Thái độ tích cực n (%)	Thái độ chưa tích cực n (%)	OR (KTC95%)	p
Tập huấn về PNTN				
Đã tập huấn	111 (73,0%)	41 (27,0)	1,9 (0,58- 6,43)	0,27
Chưa tập huấn	7 (58,3%)	5 (41,7%)		
Nhu cầu tập huấn về PNTN				
Có	113 (71,5%)	45 (28,5%)	0,5 (0,57- 4,41)	0,52
Không	5 (83,3%)	1 (16,7%)		

Nhận xét: Không có mối liên quan giữa đặc điểm nhân khẩu học và chuyên môn của đối tượng nghiên cứu với thái độ về phòng ngừa té ngã cho người bệnh ($p>0,05$).

4. BÀN LUẬN

Nghiên cứu của chúng tôi tiến hành trên 164 điều dưỡng tại các khoa lâm sàng Bệnh viện Bắc Thăng Long cho thấy: phần lớn điều dưỡng là nữ (90,2%) có độ tuổi từ 31– 45 tuổi (76,2%), có trình độ cao đẳng (79,3%), và có thâm niên công tác từ 10 – 20 năm (72%). Tỷ lệ giới tính và độ tuổi trong nghiên cứu của chúng tôi là tương đồng với các nghiên cứu trong nước [6], [7]. Tuy nhiên, trình độ và thâm niên công tác của điều dưỡng trong nghiên cứu của chúng tôi khác biệt so với các nghiên cứu khác, cụ thể trình độ trong nghiên cứu của chúng tôi cao hơn so với nghiên cứu của Hoàng Thị Minh Thái và cs (2021) tại bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định [6], nhưng thấp hơn so với nghiên cứu của Ngô Anh Văn và cs (2023) tại bệnh viện Đại học Y Hà Nội [7], thâm niên công tác trong nghiên cứu của chúng tôi cao hơn so với hai nghiên cứu trên [6], [7]. Phần lớn các điều dưỡng đã được tập huấn về phòng ngừa té ngã (92,7%), cao hơn so với nghiên cứu của Hoàng Thị Minh Thái và cs (2021) và Ngô Anh Văn (2023) [6], [7]. Những kết quả này cho thấy Bệnh viện Bắc Thăng Long đã chú trọng công tác an toàn người bệnh, trong đó có phòng ngừa té ngã.

Kết quả nghiên cứu cho thấy phần lớn đối tượng có kiến thức về quản lý té ngã, với mức đạt cao nhất là 81,7%, tiếp theo là dự phòng té ngã (79,3%), yếu tố nguy cơ té ngã (70,8%), và đánh giá nguy cơ té ngã (28,7%). Kết quả này cao hơn so với nghiên cứu của Hoàng Thị Minh Thái (2021) với tỷ lệ đối tượng có điểm ở nhóm đánh giá nguy cơ hầu như ở mức không đạt (93,5%), nhóm yếu tố nguy cơ có mức đạt cao nhất (55,3%) [6]. Có 69,5% đối tượng có mức độ kiến

thức kém về đánh giá nguy cơ té ngã thấp hơn so với nghiên cứu của Hoàng Thị Minh Thái (2021) là 75,9% [6]. So sánh kết quả nghiên cứu của chúng tôi với các nghiên cứu khác ở trong nước cho thấy, có sự khác biệt về sự hiểu biết của điều dưỡng ở các bệnh viện khác nhau về dự phòng té ngã cho bệnh nhân trong bệnh viện. Điều này, phần nào cho thấy, mức độ quan tâm về vấn đề an toàn người bệnh nói chung và phòng ngừa té ngã nói riêng có sự khác nhau giữa các bệnh viện. Nghiên cứu về thái độ của điều dưỡng về phòng ngừa té ngã, kết quả của chúng tôi cho thấy có 72,0% đối tượng nghiên cứu có thái độ tích cực về phòng ngừa té ngã cho người bệnh. Kết quả này tương đương với nghiên cứu của Mi-young Cho năm 2020 tại Hàn Quốc khi có tỷ lệ thái độ tích cực là 76,2% [8]. Khi so sánh với các nghiên cứu tại Việt Nam, kết quả này cũng tương đồng của Võ Thị Khuyên (2023) (76,5%) nghiên cứu về thực trạng kiến thức và thái độ của điều dưỡng trong phòng ngừa té ngã cho người bệnh tại bệnh viện Củ Chi [9], cao hơn nghiên cứu của Lê Thị Ngọc Hạnh (2022) với 33,3% điều dưỡng có thái độ tích cực [10]. Kết quả so sánh này phần nào cho thấy, mức độ quan tâm của điều dưỡng về phòng ngừa té ngã cho bệnh nhân cũng có sự khác nhau giữa các bệnh viện. Chính vì vậy, việc nâng cao kiến thức, thái độ cho nhân viên y tế về phòng ngừa té ngã cho bệnh nhân là cần thiết. Ngành y tế cần quan tâm hơn nữa tới công tác phòng ngừa té ngã cho người bệnh, mà trước hết là cần nâng cao nhận thức của nhân viên y tế về vấn đề này.

Nghiên cứu về yếu tố liên quan đến kiến thức và thái độ phòng ngừa té ngã của điều dưỡng, chúng tôi nhận thấy trình độ học vấn và khối chăm sóc có liên quan tới mức độ kiến thức về dự phòng té ngã; cụ thể điều dưỡng có trình độ đại học có tỷ lệ kiến thức về phòng ngừa té ngã mức độ đạt cao hơn so với điều dưỡng trình độ cao đẳng (OR: 2,8; KTC95%: 1,09- 7,30, $p<0,05$). Tỷ lệ điều dưỡng ở khối ngoại có mức độ kiến thức đạt về phòng ngừa té ngã cho người bệnh thấp hơn so với điều dưỡng ở khối nội và khối HSTC-CC ($p<0,05$). Kết quả này tương đồng với nghiên cứu của Võ Thị Khuyên (2023), đã báo cáo mối liên quan có ý nghĩa thống kê giữa kiến thức phòng ngừa té ngã với trình độ, và điều dưỡng khối nội và HSTC- CC có kiến thức đạt cao hơn điều dưỡng ở khối Ngoại [9]. Kết quả này cho thấy, Bệnh viện cần ưu tiên tăng cường đào tạo nâng cao kiến thức về chăm sóc dự phòng té ngã ở bệnh nhân cho điều dưỡng khối ngoại và nhóm trình độ cao đẳng.

5. KẾT LUẬN

Nghiên cứu trên 164 điều dưỡng làm việc tại các khoa lâm sàng Bệnh viện Bắc Thăng Long, chúng tôi nhận thấy: phần lớn điều dưỡng có kiến thức về quản lý té ngã, với mức đạt cao nhất là 81,7%, tiếp đến là dự phòng té ngã (79,3%), yếu tố nguy cơ té ngã (70,8%) và đánh giá nguy cơ té ngã (28,7%). Có

72% điều dưỡng có thái độ tích cực về phòng ngừa té ngã cho người bệnh. Trình độ học vấn và khối chăm sóc là các yếu tố liên quan tới mức độ kiến thức về dự phòng té ngã của điều dưỡng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] World Health Organization (2018). Falls: key facts, World Health Organisation.
- [2] Bệnh viện Đại học Y dược Thành phố Hồ Chí Minh (2017). An toàn người bệnh, Bản tin An toàn người bệnh, Thành Phố Hồ Chí Minh.
- [3] Patricia C Dykes, Michael Bogaisky, Eileen J Carter, et al. (2019). Development and validation of a fall prevention knowledge test 67(1):133-138.
- [4] Sa-In K, Jeon H-W. A Study on the Elderly Care Facilities Worker's Attitude and Awareness of Associated Factors of Falls. The Journal of Vocational Education Research 2011; 30: 89-111.
- [5] Ganabathi MaM, Umapathi and Mustafa, Hani. Nurses' Knowledge, Attitude and Practices on Fall Prevention in King Abdul Aziz Hospital, Kingdom of Saudi Arabia. Nursing & Primary Care. 2017; 1:1-6. doi:10.33425/2639-9474.1045.
- [6] Thị Minh Thái Hoàng, Thị Thu Hằng Đình, Thị Bích Ngọc Phạm, et al. (2021). Kiến thức của điều dưỡng về phòng ngừa té ngã cho người bệnh tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định năm 2020, Tạp chí Y học Việt Nam, 500(2).
- [7] Ngô Anh Văn, Trương Quang Trung, Hoàng Bùi Hải, et al. (2023). Kiến thức và thực hành của điều dưỡng về phòng ngừa ngã cho người bệnh theo thang điểm Morse tại Bệnh viện đại học y Hà Nội, Tạp chí Y học Việt Nam, 524(2).
- [8] Mi-young Cho, Sun Joo Jang (2020). Nurses' knowledge, attitude, and fall prevention practices at south Korean hospitals: a cross-sectional survey, BMC nursing, 19:1-8.
- [9] Võ Thị Khuyên, Đỗ Thị Hà (2023). Thực trạng kiến thức và thái độ của điều dưỡng trong phòng ngừa té ngã cho người bệnh tại Bệnh viện huyện Củ Chi, Tạp chí Nghiên cứu Y học, 172(11):299-312.
- [10] Lê Thị Ngọc Hạnh, Võ Nguyên Trung, Vũ Thị Tuyết Nga, et al. (2022). Kiến thức, thái độ và thực hành của điều dưỡng về phòng ngừa té ngã cho người bệnh trước phẫu thuật. Tạp chí Y học Việt Nam. 2022; 516(7):46.

